

Số *273* /BC-UBND

Thống Nhất, ngày *03* tháng *11* năm 2014

## **BÁO CÁO**

**Kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển khoa học và công nghệ theo Kế hoạch số 155-KH/TU ngày 11/11/2013 của Tỉnh ủy về phát triển khoa học và công nghệ theo Nghị quyết số 20-NQ/TW của BCH Trung ương (khoá VI).**

Thực hiện văn bản số 1715/SKHCN-KHTC ngày 06/10/2014 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc báo cáo kết quả 1 năm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển khoa học và công nghệ theo Kế hoạch số 155-KH/TU ngày 11/11/2013 của Tỉnh ủy, UBND huyện Thống Nhất báo cáo kết quả 1 năm triển khai thực hiện như sau:

### **I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THEO KẾ HOẠCH SỐ 155-KH/TU CỦA TỈNH ỦY ĐỒNG NAI:**

#### **1. Những kết quả đạt được:**

##### **1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện:**

Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước từ huyện đến cơ sở đối với sự nghiệp phát triển khoa học và công nghệ, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng và chính quyền về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của khoa học và công nghệ trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Trong năm 2014, Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo tổ chức, thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ như: Triển khai xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách khoa học và công nghệ 5 năm 2016-2020; Điều tra nghiên cứu và phát triển KHCN năm 2014; Góp ý dự thảo đề cương quy hoạch phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Gửi báo cáo thực hiện kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển khoa học và công nghệ theo kế hoạch 155-KH/TU ngày 11/11/2013 của Tỉnh ủy định kỳ hàng năm; Hướng dẫn thực hiện, xây dựng, duy trì và áp dụng hệ thống ISO 9001:2008 theo Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ...

##### **1.2. Kết quả triển khai các nội dung năm 2014:**

###### **a) Lĩnh vực khoa học công nghệ:**

Trong năm, Hội đồng khoa học và công nghệ cấp huyện đã tổ chức họp Hội đồng khoa học công nghệ xét duyệt 02 đề tài, dự án, gồm: Đề tài: “Thực trạng và giải pháp xây dựng đời sống văn hóa trong vùng đồng bào có đạo ở huyện Thống Nhất trong thời kỳ công nghiệp hóa”, do Phòng Văn hóa - Thông tin làm chủ nhiệm đề tài; dự án: “Ứng dụng chế phẩm sinh học làm đệm lót sinh học

trong chăn nuôi heo trên địa bàn huyện Thống Nhất”, do Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm chủ nhiệm dự án.

Ban hành Quyết định số 4180/QĐ-UBND ngày 02/7/2014 của UBND huyện Thống Nhất về việc kiện toàn Hội đồng khoa học công nghệ huyện Thống Nhất.

Triển khai các dự án cấp tỉnh, Dự án: Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của các Điểm thông tin khoa học công nghệ tại 10 Trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn huyện Thống Nhất năm 2014, với tổng lượt người dân đến truy cập thông tin trong năm là: 4839/10 điểm, đăng tin trên trang Website của xã: 1813/10 điểm, chiếu phim phục vụ người dân: 49/10 điểm, Phát thanh trên đài xã: 1970/10 điểm; Dự án: “Xây dựng hệ thống quản lý và điều hành tại 04 trường THCS Xuân Thiện, Quang Trung, Ngô Quyền và trường Hùng Vương (dự án Eschool) do Phòng Kinh tế và Hạ tầng làm chủ nhiệm dự án, đã tổng kết nghiệm thu, đưa vào ứng dụng.

#### **b) Công tác quản lý đo lường, chất lượng:**

Phối hợp với Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng - Sở Khoa học công nghệ lắp đặt cân đối chứng và các vật dụng hỗ trợ 04 chợ: chợ ấp 2 - xã Lộ 25, chợ Hưng Lộc - xã Hưng Lộc, chợ Nguyễn Huệ và chợ Lê Lợi - xã Quang Trung. Nâng số lượng chợ được lắp đặt cân đối chứng lên 07 chợ/ 14 chợ trên địa bàn huyện.

Tham gia đoàn công tác thanh kiểm tra cùng với Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai và các ban ngành về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng như: đồ chơi trẻ em, mũ bảo hiểm, xăng dầu trên địa bàn huyện.

#### **c) Lĩnh vực Nông nghiệp:**

Trong năm tổ chức 45 lớp tập huấn hướng dẫn nông dân kỹ thuật về trồng trọt, chăn nuôi - phòng trừ dịch bệnh trên cây trồng vật nuôi, áp dụng những tiến bộ KH - KT vào sản xuất như: Giống mới, kỹ thuật tiên tiến nhằm nâng cao năng suất chất lượng, hiệu quả kinh tế trên cây trồng vật nuôi; Xây dựng 32 mô hình trình diễn, 05 cuộc thăm quan các mô hình làm ăn có hiệu quả, tổ chức 05 buổi hội thảo đầu bờ để nông dân học hỏi áp dụng thành công trong điều kiện cụ thể của gia đình mình. Tổ chức 05 buổi hội thảo về việc sử dụng thuốc BVTV với cây trồng bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp với hơn 1.000 người tham dự.

Các đề tài, dự án và các biện pháp kỹ thuật thuộc lĩnh vực nông nghiệp triển khai trên địa bàn huyện mang lại nhiều hiệu quả thiết thực, các mô hình sản xuất hiệu quả được áp dụng vào quá trình sản xuất của người dân, qua đó giúp nâng cao hiệu quả kinh tế trong sản xuất nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu cây trồng theo hướng nông nghiệp đô thị; việc ứng dụng khoa học và công nghệ trong thời gian qua đã góp phần phục vụ tích cực cho Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố.

Thực hiện đề tài áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất các cây trồng chủ lực như Cà phê, Tiêu, Sầu riêng...tại huyện; phương pháp phòng trừ sâu bệnh IPM... ứng dụng hệ thống tưới nước tiết kiệm và bón phân trong đường ống, qua đó giúp cho nông dân tiết kiệm được nguồn nước, giảm công lao động, giảm chi phí tưới tiêu, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; Các giải pháp phòng chống bệnh heo tai xanh cho trang trại chăn nuôi heo; áp dụng mô hình chuồng lạnh trong chăn nuôi gia súc, gia cầm.

Việc đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ đã góp phần phục vụ tích cực cho chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

#### **d) Trong lĩnh vực văn hoá xã hội:**

Việc xây dựng mới và duy trì hoạt động của các điểm thông tin khoa học công nghệ cũng được thực hiện theo cơ chế 70/30. Đến nay, đã xây dựng được 10/10 điểm thông tin khoa học công nghệ tại 10 xã với Cơ sở dữ liệu hơn 20.000 công nghệ nông thôn toàn văn, 150 câu hỏi - đáp về dịch hại trên cây trồng có lợi thế trên địa bàn, 100 phim KHCN. Bên cạnh đó, huyện cũng đang xây dựng Trang thông tin điện tử (website), giới thiệu tổng quan tình hình chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội của địa phương, những lợi thế cũng như tiềm năng trong sản xuất và kinh doanh, nhằm thu hút đầu tư trong và ngoài tỉnh.

#### **e) Trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo:**

Các dự án ứng dụng trong quản lý điều hành và giảng dạy trong nhà trường được triển khai như: “Xây dựng hệ thống quản lý và điều hành tại Trường THCS Thăng Long và Nguyễn Đình Chiểu”, “Xây dựng hệ thống quản lý và điều hành tại 04 trường THCS Xuân Thiện, Quang Trung, Ngô Quyền và trường Hùng Vương”.

Trong năm đã triển khai Hội thi: “Giáo viên giỏi ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy năm 2014”, với 138 giáo viên tham gia, với 57 Giáo viên đạt thành tích đề dự thi cấp tỉnh; Hội thi Tin học trẻ năm 2014, 400 em học sinh dự thi.

Phối hợp với Trung tâm Phát triển phần mềm - Sở Khoa học và Công nghệ nhân rộng phần mềm Eschool đến các trường trên địa bàn huyện. (dự án: Xây dựng hệ thống quản lý và điều hành hoạt động của các trường trung học cơ sở).

#### **f) Trong công tác cải cách hành chính:**

Huyện đã đầu tư xây dựng và Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và điều hành tại các cơ quan đơn vị thông qua Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc. Việc ứng dụng Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc trong công tác đã góp phần giảm chi phí đi lại, thủ tục hành chính, văn phòng phẩm và hỗ trợ công tác điều hành, tác nghiệp nhanh chóng kịp thời, nâng cao khả năng chuyên môn của cán bộ để đáp ứng qui trình nghiệp vụ mới, có ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, nâng cao hiệu quả quản lý tại các đơn vị trong huyện.

Huyện cũng đã xây dựng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 trong công tác cải cách hành chính, tại các phòng ban chuyên môn; công khai minh bạch quy trình giải quyết hồ sơ thủ tục, hướng dẫn công việc một cách rõ ràng, kiểm soát chặt chẽ từ khâu tiếp nhận hồ sơ đến khâu trả kết quả, đáp ứng được mục tiêu chất lượng, hiệu quả, chính xác và đúng pháp luật (Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả).

Nguồn kinh phí đầu tư cho hoạt động khoa học và công nghệ đã từng bước được các cấp, các ngành quan tâm. Việc sử dụng có hiệu quả vốn đầu tư cho hoạt động khoa học công nghệ luôn được quan tâm hàng đầu; đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học - công nghệ, triển khai ứng dụng các đề tài nghiên cứu khoa học; tuyên truyền, ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong quản lý Nhà nước, tập trung quản lý đo lường và sở hữu trí tuệ.

Nhìn chung, hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn huyện có nhiều chuyển biến và tập trung triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch năm, cơ bản đã hoàn thành các nhiệm vụ kế hoạch năm đề ra. Công tác tham mưu tư vấn từng bước được cải thiện, chất lượng được nâng cao thông qua việc củng cố và tăng cường năng lực hoạt động của các Hội đồng KH&CN theo hướng thật sự khách quan và khoa học với sự tham gia của đông đảo lực lượng chuyên gia giỏi của các cơ quan nghiên cứu trong và ngoài tỉnh.

## **2. Những hạn chế, yếu kém:**

Mặc dù đạt được kết quả bước đầu nhất định, nhưng nhìn chung KH&CN của huyện vẫn còn nhiều mặt hạn chế, chưa đáp ứng nhiệm vụ và yêu cầu là nền tảng, động lực cho phát triển kinh tế - xã hội. Cụ thể:

- Tiềm lực KH&CN còn nhiều hạn chế: Cán bộ quản lý khoa học công nghệ tại huyện chỉ có 01 biên chế (Huyện không có cán bộ tăng cường của Sở KH&CN - Cán bộ phòng Quản lý khoa học cơ sở), trong khi đó chức năng quản lý Nhà nước ở địa phương là rất lớn, liên quan đến mọi mặt đời sống xã hội, giải quyết nhiều công việc chuyên môn, do đó dẫn đến tình trạng kiêm nhiệm, không đáp ứng đầy đủ nhiệm vụ khoa học công nghệ đề ra.

- Các hoạt động khoa học công nghệ cấp huyện hiện nay chủ yếu là phối hợp với các cơ quan chủ trì theo dõi quản lý các nhiệm vụ nghiên cứu và triển khai thực hiện ở địa phương.

- Công tác thanh kiểm tra an toàn bức xạ, sở hữu trí tuệ,... chỉ dừng lại ở mức phối hợp với cơ quan chức năng.

## **II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2015:**

Đối với hoạt động Hội đồng KH&CN cấp huyện: Phân công nhiệm vụ cụ thể để nâng cao trách nhiệm đối với từng thành viên của Hội đồng và đổi mới phương thức hoạt động nhằm nâng cao chất lượng tư vấn khoa học công nghệ cấp huyện.

Đối với việc quản lý Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng, phối hợp với Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng lắp đặt cân đối chứng cho các chợ còn lại trên địa bàn huyện. Thường xuyên phối hợp với các cơ quan chức năng thanh

kiểm tra xăng dầu, ghi nhãn hàng hoá, chất lượng sản phẩm trên địa bàn huyện. Hỗ trợ các doanh nghiệp, CLB năng suất cao, hợp tác xã đăng ký nhãn hiệu hàng hoá nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, đăng ký thành công nhãn hiệu hàng hoá tập thể, CLB năng suất cao trong nhóm cây trồng chủ lực và rau củ quả...

Trong lĩnh vực Nông nghiệp: Triển khai các Đề tài, Dự án phục vụ nông nghiệp như: dự án “Chuyển đổi vườn chuối khu vực đá lộ đầu sang thâm canh cây tiêu tại 3 xã Gia Kiệm, Gia Tân 3 và Quang Trung”; “Xây dựng mô hình ứng dụng tiến bộ kỹ thuật quản lý một số sâu bệnh hại chính giai đoạn ra hoa đậu trái và nâng cao hiệu quả kinh tế vườn điều ở huyện Thống Nhất”; “Ứng dụng chế phẩm sinh học làm đệm lót sinh học trong chăn nuôi heo trên địa bàn huyện Thống Nhất”. Tiếp tục thực hiện các mô hình sản xuất hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp: chuyển đổi cơ cấu cây trồng, áp dụng mô hình chuồng tiên tiến trong chăn nuôi, phương pháp phòng trừ sâu bệnh; ứng dụng hệ thống tưới nước tiết kiệm và bón phân trong đường ống... Tăng cường áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất và đời sống.

Đối với lĩnh vực Giáo dục - Đào tạo: tiếp tục mở các lớp đào tạo chứng chỉ vi tính, phân đầu 100% cán bộ chủ chốt của huyện có trình độ B và 100% cán bộ xã có trình độ A. Tổ chức các lớp bồi dưỡng và đào tạo năng khiếu về CNTT và hội thi tin học cho học sinh phổ thông. Triển khai rộng rãi Chương trình đào tạo sau đại học (chương trình 2) cho toàn thể cán bộ công chức của huyện. Triển khai sâu rộng đến toàn thể cán bộ công chức, Giáo viên Trường học các chương trình Hội thi Giáo viên giỏi Ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm, Sáng tạo kỹ thuật, Phát huy sáng kiến sáng tạo trong lao động và học tập, tạo tiền đề cho phong trào thi đua trong lao động học tập và sản xuất.

Đối với lĩnh vực Văn hoá - Xã hội: Nâng cao chất lượng các điểm thông tin khoa học công nghệ và duy trì hoạt động các điểm thông qua nguồn hỗ trợ từ dự án (cơ chế 70/30). Cập nhật thường xuyên các cơ sở dữ liệu về nông nghiệp nông thôn, các thành tựu khoa học kỹ thuật, cung cấp thông tin cho bà con nông dân. Triển khai sâu rộng đến toàn thể cán bộ công chức, đoàn viên thanh niên Hội thi sản phẩm truyền thông khoa học công nghệ nhằm tuyên truyền khoa học công nghệ và nâng cao trình độ.

Đối với việc cải cách hành chính: Từng bước áp dụng Văn phòng điện tử đối với các cơ quan mặt trận, đoàn thể trên địa bàn huyện. Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 hành chính công cho 100% UBND xã trên địa bàn huyện.

### **III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:**

1. Kiến nghị Sở Khoa học và Công nghệ tiếp tục quan tâm tập trung đầu tư các đề tài, dự án có tính khả thi cao, phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, trong đó chú trọng các dự án chuyển tiếp, dự án đã được xét duyệt.

2. Kiến nghị Sở Khoa học và Công nghệ tiếp tục quan tâm công tác đào tạo, nâng cao kiến thức, bồi dưỡng các kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ

được giao nhiệm vụ tham mưu cho lãnh đạo UBND huyện quản lý Nhà nước về KH&CN.

3. Xây dựng các chính sách thu hút nhân tài, bồi dưỡng nhân tài và sử dụng hiệu quả nhân tài, trẻ hoá đội ngũ cán bộ và xây dựng các chế độ, chính sách thoả đáng để khuyến khích đối với đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý KH&CN. Đào tạo, tập huấn kỹ thuật cho cán bộ kỹ thuật cấp xã và nông dân để có một mạng lưới cộng tác viên trực tiếp ở địa phương giúp nông dân triển khai hiệu quả các dự án đã chuyển giao công nghệ.

4. Tăng cường biên chế hoạt động trong lĩnh vực Khoa học và Công nghệ cho huyện.

Trên đây là báo cáo của UBND huyện Thống Nhất về việc thực hiện báo cáo kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển khoa học và công nghệ theo Kế hoạch số 155-KH/TU ngày 11/11/2013 của Tỉnh ủy.

**Nơi nhận:**

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch huyện;
- Chánh, Phó Văn phòng;
- Phòng Kinh tế và Hạ tầng;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Huyện đoàn;
- Lưu: VT (Nhi-KTHT).



KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trí Phương